ỦY BAN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ HÀ NỘI

**TRƯỜNG CAO ĐẲNG NGHỀ CÔNG NGHIỆP HÀ NỘI**

****

**CHƯƠNG TRÌNH**

**ĐÀO TẠO, BỒI DƯỠNG KỸ NĂNG NGHỀ**

**Tên chương trình đào tạo:…….**

 *(Ban hành kèm theo Quyết định số: /QĐ-CĐNCN,*

*ngày tháng năm 2021 của Hiệu trưởng Trường Cao đẳng nghề công nghiệp Hà Nội)*

**Hà Nội – 2021**

|  |  |
| --- | --- |
| UBND THÀNH PHỐ HÀ NỘI**TRƯỜNG CAO ĐẲNG NGHỀ CÔNG NGHIỆP HÀ NỘI** | **CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM****Độc lập- Tự do- Hạnh phúc***Hà Nội, ngày tháng năm 2021* |

**CHƯƠNG TRÌNH**

**ĐÀO TẠO, BỒI DƯỠNG KỸ NĂNG NGHỀ**

*(Ban hành kèm theo Quyết định số: /QĐ-CĐNCN, ngày tháng năm 2021 của Hiệu trưởng Trường Cao đẳng nghề Công nghiệp Hà Nội)*

1. Tên chương trình đào tạo:

1. Mục tiêu đào tạo:

- Kiến thức:

- Kỹ năng:

- Thái độ (năng lực tự chủ và trách nhiệm):

3. Khối lượng kiến thức, kỹ năng nghề cần đạt

- Số lượng môn học, mô đun: ......................

- Khối lượng lý thuyết:......... giờ; Thực hành, thực tập, thí nghiệm:......... giờ.

4. Nội dung chương trình

| **TT** | **Nội dung đào tạo** | **Thời gian học tập (giờ)** |
| --- | --- | --- |
| **Tổng số** | **Trong đó** |
| **Lý****thuyết** | **Thực hành,** **thực tập** | **Kiểm****tra** |
|  |  |  |  |  |  |
|  |  |  |  |  |  |
|  |  |  |  |  |  |
|  |  |  |  |  |  |
| **Tổng cộng** | **290** | **50** | **240** | Tính trong 240 giờ |

5. Quy trình đào tạo, điều kiện hoàn thành khóa học

a. Quy trình đào tạo:

- Thời gian học lý thuyết và thời gian thực hành, thực tập, thí nghiệm phải đảm bảo tỷ lệ sau:

 + Lý thuyết chiếm: Tối đa 20%.

 + Thực hành, thực tập: Tối thiểu 80%.

 + Một giờ học thực hành/tích hợp là 60 phút; một giờ học lý thuyết là 45 phút.

 + Thời gian học mỗi buổi tối đa là 05 (năm) giờ và thời gian học trong mỗi ngày tối đa là 08 (tám) giờ.

 + Một tuần học không quá 40 giờ thực hành/tích hợp hoặc 30 giờ lý thuyết.

- Kế hoạch đào tạo của từng khóa học, lớp học được xây dựng linh hoạt, phù hợp với đối tượng học viên, đặc điểm của vùng, miền và phải đảm bảo thực hiện nội dung chương trình đào tạo.

- Tổ chức lớp học:

+ Địa điểm đào tạo được thực hiện linh hoạt tại cở sở đào tạo, doanh nghiệp, nơi sản xuất, nhưng phải đảm bảo các điều kiện để dạy và học về mặt bằng, địa điểm học kiến thức nghề; địa điểm học thực hành kỹ năng nghề; phương tiện, thiết bị, nguyên nhiên vật liệu phục vụ đào tạo theo yêu cầu của mô – đun, môn học trong chương trình đào tạo.

+ Lớp học kiến thức nghề, kỹ năng mềm tối đa 35 học viên;

+ Lớp học thực hành nghề hoặc học tích hợp tối đa 18 học viên;

+ Mỗi lớp có ít nhất một giáo viên hoặc người dạy nghề trực tiếp giảng dạy và phụ trách lớp.

+ Phương pháp đào tạo là dạy tích hợp giữa lý thuyết với thực hành, lấy thực hành là chính; đồng thời phải gắn với thực tế sản xuất, kinh doanh (vừa làm, vừa học); phát huy vai trò chủ động, năng lực tự học và kinh nghiệm của người học; sử dụng phương tiện hiện đại và công nghệ thông tin truyền thông để nâng cao chất lượng hiệu quả dạy và học.

b. Điều kiện hoàn thành khóa học:

- Nội dung, hình thức và điều kiện kiểm tra khi kết thúc mô - đun, môn học, chương trình đào tạo và được quy định trong chương trình đào tạo.

- Chứng chỉ đào tạo do Nhà trường thiết kế, in ấn để cấp cho học viên có kết quả kiểm tra kết thúc chương trình đào tạo đạt yêu cầu.

**6. Phương pháp và thang điểm đánh giá:**

- Phương pháp đánh giá:

+ Khi bắt đầu khóa học, giáo viên, người dạy nghề thực hiện kiểm tra, đánh giá về kiến thức, kỹ năng mềm và kỹ năng nghề đối với học viên để chuẩn bị nội dung, phương pháp giảng dạy phù hợp. Nội dung, phương pháp kiểm tra do giáo viên, người dạy nghề trực tiếp giảng dạy lựa chọn, quyết định.

+ Tổ chức giảng dạy những kiến thức, hướng dẫn thực hành nghề theo nội dung, yêu cầu của mô - đun, môn học mà người học chưa biết, chưa làm được hoặc chưa nắm vững, đầy đủ, chưa làm được thành thạo.

+ Kết thúc mô - đun, môn học, học viên tiếp tục làm công việc đã được học tại đang làm việc hoặc tự ôn luyện nội dung kiến thức, thực hành kỹ năng nghề đã học để chuẩn bị học mô - đun, môn học tiếp theo.

- Thang điểm đánh giá:

+ Kết quả kiểm tra được đánh giá theo một trong hai mức: Đạt yêu cầu và Không đạt yêu cầu, có chữ ký và ghi rõ họ, tên của người đánh giá.

+ Học viên có kết quả kiểm tra không đạt yêu cầu, thì phải tự ôn tập nội dung kiến thức và thực hành nghề đã học để dự kiểm tra lại. Số lần kiểm tra lại tối đa là 2 lần. Nếu kiểm tra lại lần thứ hai vẫn không đạt yêu cầu, thì phải học lại (nếu học viên có nhu cầu).

|  |  |
| --- | --- |
|  | *Hà Nội, ngày tháng năm 2021***HIỆU TRƯỞNG** |